

Nét đẹp văn hóa Mường Khương



Là huyện vùng cao biên giới, nhiều dân tộc sinh sống, có 14/16 xã, với 198/219 thôn, bản thuộc diện đặc biệt khó khăn, nhưng Mường Khương đang chuyển mình, đạt được nhiều kết quả trong phát triển kinh tế-xã hội, xóa đói, giảm nghèo, định canh định cư; nhất là phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới của đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng cao.

Từ thành phố Lào Cai, ngược phía đông bắc, quốc lộ 4D mới được trải thảm nhựa, khá êm thuận, uốn lượn qua những núi cao, thung sâu thơ mộng. Dọc hai bên đường lên Mường Khương, trải dài những đồi thông sa mộc mọc thẳng đứng như mũi tên lao, xanh mướt những đồng lúa, đồi chè, thấp thoáng bản làng nhà xây ngói đỏ, nhà lợp tấm phi-brô xi-măng trắng; không còn thấy nhà mái gianh, mái cọ thẫm đen bên những quả đồi trọc lốc, do phát nương làm rẫy như những năm trước đây.

Mường Khương nằm trên cao nguyên đá vôi, địa hình bị chia cắt mạnh, độ dốc lớn, giao thông kém phát triển, thiếu nước sinh hoạt và sản xuất, trình độ dân trí thấp, vì vậy đời sống đồng bào 14 dân tộc miền núi biên giới nơi đây còn nhiều khó khăn. Cả huyện có tới 14/16 xã, với 198/219 thôn, bản thuộc diện nhận hỗ trợ từ Chương trình 135 của Chính phủ.

Kinh tế chậm phát triển nên đời sống văn hóa, tinh thần của người dân vùng cao cũng hạn chế. Những hủ tục như tảo hôn, đẻ nhiều con, sử dụng thuốc phiện, cúng bái, ma khô, thả rông gia súc... ở nhiều nơi khá nặng nề, làm hạn chế việc tiếp thụ kiến thức mới, kỹ năng đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất để tạo ra năng suất, hiệu quả kinh tế, nhằm xóa đói, giảm nghèo bền vững, hiệu quả.

Nghèo, đói sinh ra hủ tục; ngược lại hủ tục cản trở nhận thức, khả năng tiếp thụ, vận dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, hiệu quả kinh tế cây trồng, vật nuôi, dẫn đến đói, nghèo. Cái "vòng kim cô" ấy được cấp ủy, chính quyền huyện Mường Khương tháo bỏ bằng tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, đẩy mạnh phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa.

Thực hiện chương trình "Phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc các dân tộc Lào Cai giai đoạn 2006-2010" của tỉnh, Huyện ủy Mường Khương đề ra Nghị quyết chuyên đề 06 và triển khai đề án "Xây dựng nếp sống văn hóa làng, bản ở Mường Khương", tập trung xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu; nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số vùng cao; sưu tầm, bảo tồn và nghiên cứu, khai thác, phát huy hiệu quả văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần phát triển kinh tế, đẩy nhanh công cuộc xóa đói, giảm nghèo ở địa phương.

Huyện đã thành lập ban chỉ đạo ở cấp huyện và 16 xã, do phó chủ tịch UBND các cấp làm trưởng ban, cùng với 219 ban vận động ở các khu dân cư. Ở từng cấp, các ban chỉ đạo đều có quy chế, kế hoạch hoạt động, phân công cán bộ phụ trách từng xã, thôn, bản. Sáu năm qua (2000 - 2006), huyện đã chỉ đạo quyết liệt các ngành, đoàn thể và chính quyền các xã huy động tổng lực, lồng ghép các nguồn kinh phí để thực hiện việc xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng gia đình văn hóa và thôn bản văn hóa.

Mường Khương đã dành hàng trăm tỷ đồng, trong đó có hơn 40 tỷ đồng của Trung ương hỗ trợ theo Chương trình 135 để mở hơn 100 km đường giao thông nông thôn, xây dựng 57 công trình cấp nước sạch, 51 công trình thủy lợi phục vụ tưới tiêu chủ động, 159 phòng học kiên cố, tích cực đưa các giống cây, con mới và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, tạo nên năng suất và hiệu quả kinh tế cao.



Nhờ vậy, bộ mặt nông thôn vùng sâu, vùng xa đã thay đổi rõ rệt, đời sống của nhân dân được nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo giảm trung bình 8%/năm. Đời sống văn hóa, tinh thần của đồng bào các dân tộc vùng cao cũng được cải thiện, nâng cao hơn trước rất nhiều.

Trong câu chuyện về những hủ tục lạc hậu ở vùng cao trước đây, anh Trần Ngoại Giao, cán bộ Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Mường Khương kể: Sợ nhất là ma khô, tẻ thả rông gia súc và đẻ nhiều con.

Ma khô là tập tục an táng người chết của người Mông. Khi trong nhà có người chết, gia đình không vội nhập quan tài đem chôn, mà đặt người chết trên một chiếc cang bằng tre, nứa hoặc gỗ, rồi đem treo lủng lẳng trong nhà (cũng có dòng họ chỉ đặt dưới đất). Ngày ngày, theo tục lệ, mỗi khi đến bữa, chiếc cang lại được hạ xuống để con cháu bón cơm, thức ăn, thậm chí đổ cả rượu vào mồm ma khô. Đã chết, sao có thể ăn, uống được, nên dù chỉ làm lấy lệ, thì mồm miệng cứng đờ của người chết vẫn tóe loe cơm, rượu, vương vãi cả xuống nền nhà. Tục người

Mông, khi an táng người quá cố không được trùng với ngày mất của những người thân trong dòng họ. Nếu thầy cúng chưa chọn được ngày, giờ "tốt" thì chiếc cang treo người đã chết không được hạ quan để chôn cất.

Trong thời gian chờ đợi ấy, con cháu trong nhà phải mổ trâu, lợn, gà để làm ma, rất tốn kém, lại mất vệ sinh. Tệ thả rông gia súc như: trâu, bò, lợn, gà..., tất tần tật đều không nuôi nhốt trong chuồng trại, mà thả rông tự do theo bầy đàn, phá nát hoa màu, cây cối, phân gia súc bừa bãi, mầm mống gây nên các loại dịch bệnh như: sốt rét, tiêu chảy, viêm gan... Đồng bào dân tộc thiểu số thường ở phân tán rải rác trên núi cao, đời sống chủ yếu dựa vào thiên nhiên, nên nảy sinh tâm lý "trời sinh voi sẽ sinh cỏ", dễ sớm, dễ nhiều, dẫn đến bệnh tật, nghèo đói triền miên.

Nhờ trên dưới đồng lòng, quyết tâm thay đổi nếp nghĩ, cách làm; xóa bỏ những hủ tục lạc hậu, giữ gìn và phát huy tinh hoa văn hóa truyền thống, phục vụ cho công cuộc xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, Mường Khương đã vượt lên những lực cản, tạo nên động lực mới trong phát triển kinh tế- xã hội.

Những hủ tục lạc hậu như ma khô, thách cưới cao bằng bạc trắng không còn nữa; tệ tảo hôn, thả rông gia súc đã giảm rất nhiều; đồng bào các dân tộc Mông, Pa Dí, Nùng, Bô Y đã thực hiện các biện pháp tránh thai, đẻ ít con, tỷ lệ tăng dân số giảm từ 3 phần nghìn xuống còn 1,7 phần nghìn.

Vượt con đường dốc quanh co, chúng tôi đến thôn Chúng Trãi B, nằm tíu lưng chừng ngọn đồi cao của xã Mường Khương. Cả thôn chỉ có 31 hộ nhưng gồm năm dân tộc chung sống là: Mông, Pa Dí, Phù Lá, Thu Lao, Tu Dí. Nhà cửa ngăn nắp, phong quang, sạch sẽ; có chuồng trại nuôi nhốt gia súc và những mảnh vườn nhỏ trồng rau xanh mướt.

Trường thôn Pờ Diu Mìn, người dân tộc Pa Dí, đưa cho xem bản hương ước, gồm 9 điều ngắn gọn, rõ ràng, có chữ ký của tất cả các hộ. Ông cười rất vui: "Cái này giúp thôn mình đoàn kết, bỏ nhiều hủ tục, làm ăn kinh tế khá, không còn hộ đói nữa, nhiều nhà đang giàu lên rồi đấy". Nghe ông kể, thì khi lập bản mới, năm dân tộc về đây chung sống mang theo cả nét đẹp bản sắc dân tộc cùng những hủ tục như ma chay, cưới xin linh đình, đẻ nhiều con, thả rông gia súc có từ bao lâu rồi, vì thế quá 2/3 số hộ rơi vào nghèo đói triền miên.

Với vai trò trường thôn, ông vận động bà con xóa bỏ hủ tục, không thách cưới bằng bạc trắng nữa, không mổ trâu, bò ăn uống kéo dài trong đám tang, không trồng và hút thuốc phiện... Sau hai năm ký cam kết xây dựng đời sống văn hóa, cuộc sống của đồng bào nơi đây đã thay đổi, tiến bộ. Thôn không còn hộ đói, chỉ còn một vài hộ nghèo do thiếu lao động hoặc gặp hoàn cảnh éo le, 100% số hộ được sử dụng điện, nhiều gia đình có xe máy để đi lại, có máy thu hình cập nhật tin tức hằng ngày. Từ năm 2002 đến nay, thôn Chúng Trãi B liên tục được bình xét là thôn văn hóa. Cuộc sống mới thanh bình, ấm no, tiến bộ đã về trên rẻo cao biên giới.

Đến thôn mới Lao Chải, thuộc xã vùng cao Tả Gia Khâu, vừa được thành lập cách đây hai năm, gồm 32 hộ toàn là người dân tộc Bô Y sinh sống rải rác trên mấy quả đồi, giờ quy tụ gọn dưới chân ngọn núi cao, địa hình khá bằng phẳng, chúng tôi được chứng kiến những ngôi nhà vững chắc, lợp ngói kiên cố. Cuối buổi chiều, khói bếp nhiều gia đình đã nổi, nhưng bất ngờ thấy vang lên điệu giao duyên tình tứ: Đôi ta hát với nhau đêm nay/ Hát với nhau một ngày/ Mai có phải chia tay/ Bụng của ta mới chịu. Khung cảnh bản mới vùng cao thật thanh bình, ấm áp, đầy sức sống.

Anh Lù Di Đeng hồ hởi: "Chúng tôi sống xa trung tâm xã, đường đi lại vất vả, thiếu đất, thiếu nước để sản xuất, cuộc sống khó khăn. Bây giờ được Nhà nước hỗ trợ di chuyển, tụ lại thành làng mới, có đường, có điện, có nước, có đất sản xuất, bà con vui lắm. Mọi người bảo nhau phải chăm làm ăn, giữ trang phục, điệu múa, tiếng hát của dân tộc mình, để hằng năm còn đi thi ở hội "gầu tào" do huyện mở chứ". Tôi hiểu rằng, phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở Mường Khương đã và đang đi vào đời sống của đồng bào các dân tộc và phát huy hiệu quả.

Ở trụ sở UBND huyện, ông Nguyễn Chí Sử, Phó chủ tịch UBND huyện nhấn mạnh, mấu chốt để phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa đi vào đời sống là phải làm tốt công tác tuyên truyền vận động đồng bào các dân tộc, để họ thấy được tác hại của các hủ tục lạc hậu, ích lợi to lớn của đời sống văn hóa mới; xây dựng và nhân rộng các điển hình thôn bản, dòng họ, cá nhân tiến bộ, xuất sắc; phát huy tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, để từ đó đồng bào tự giác học tập, làm theo, tạo nên động lực của phong trào. Các lực lượng như văn hóa, mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã hội và chính quyền địa phương đóng vai trò hướng dẫn, tổ chức, nghiên cứu và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, lễ hội đặc sắc của mỗi dân tộc, phù hợp với nhiệm vụ phát triển KT- XH của tỉnh và huyện.

Trường phòng Văn hóa, kiêm Phó Trưởng ban Chỉ đạo xây dựng đời sống văn hóa Nguyễn Trí Thức cho biết thêm: Phòng văn hóa huyện đang phối hợp với Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam và Sở Văn hóa- Thông tin tỉnh sưu tầm, phục dựng và ghi hình lưu giữ trên đĩa CD hai lễ hội tiêu biểu, mang tính nhân văn sâu sắc, đó là lễ hội "gầu tào" và lễ hội "cúng rừng" của cộng đồng các dân tộc ở địa phương, để bảo tồn nguyên gốc và tuyên truyền nhân rộng trong đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân địa phương.

Bên cạnh giải pháp tuyên truyền, cấp ủy và chính quyền Mường Khương đã dựa vào vai trò của các già làng, trưởng bản, người đứng đầu dòng họ để xây dựng hương ước thôn, bản, cam kết xóa bỏ hủ tục lạc hậu, thực hiện phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Đây là một cách làm sáng tạo, dễ đi vào lòng dân, được mọi người tích cực hưởng ứng, vì họ trực tiếp xây dựng nội dung quy ước, hương ước, trực tiếp giám sát và kiểm tra việc thực hiện nó trong cộng đồng.

Đến nay, tất cả 219 thôn, bản của Mường Khương đều có quy ước, hương ước và mọi gia đình trong thôn, bản ký cam kết thực hiện xây dựng gia đình văn hóa. Nhân dân đã đóng góp công sức, tiền của xây dựng mười nhà văn hóa thôn, bản dùng cho sinh hoạt văn nghệ cộng đồng; đóng góp hàng trăm triệu đồng để ủng hộ người nghèo; tích cực tham gia phong trào "Đền ơn đáp nghĩa".

Từ chỗ nghèo đói cao, hủ tục lạc hậu nặng nề, Mường Khương nay đã có 5.310 hộ gia đình văn hóa, 64 thôn, bản văn hóa, xóa bỏ hẳn những hủ tục nặng nề từ bao đời, bộ mặt nông thôn vùng cao đã khởi sắc.